

Bản án số: 23/2023/HS-PT
Ngày: 17-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Hiệp
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng
Bà Đinh Thị Quý Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 và 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Đặng Thị Hồng D, Lại Văn H, Dương Ngọc K, Nguyễn Thành S.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đặng Thị Hồng D, sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Mán; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Khánh L và bà Triệu Thị T; bị cáo có chồng và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh ngày 06/4/2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/6/2014, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2014/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong Bản án. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lại Văn H, sinh năm 1986, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn V và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: không; tiền án: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2015/HSST ngày 15/7/2015, Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 24

tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” và phạt bổ sung 15.000.000 đồng; tại Bản án hình sự phúc thẩm số 115/2015/HSPT ngày 28/9/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2015/HSST ngày 15/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt bổ sung, phạt bổ sung Lại Văn H 3.000.000 đồng. Ngày 04/7/2022, bị cáo mới thi hành xong quyết định của các Bản án về án phí và hình phạt bổ sung. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Dương Ngọc K, sinh năm 1969, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Nguyễn Thị G; bị cáo có vợ và 03 người con lớn sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thành S, sinh năm 1960, tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B và bà Nguyễn Thị G; bị cáo có vợ và 03 người con lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo Đặng Thị Hồng D, bị cáo Lại Văn H: Ông Bùi Gia N, sinh năm 1976 là Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Bùi Gia N Chi nhánh Đ; địa chỉ: số 455 Quốc lộ 14 phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (người bào chữa có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, Công an xã Đ phát hiện, bắt quả tang Đặng Thị Hồng D, Lại Văn H, Nguyễn Thành S và Dương Ngọc K đang đánh bạc dưới hình thức “binh xập xám”, thắng thua bằng tiền tại nhà bà Triệu Thị T thuộc thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Công an xã Đ thu giữ tại vị trí các đối tượng đang đánh bạc 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, thu giữ trên người Đặng Thị Hồng D 17.700.000 đồng, thu giữ trên người Dương Ngọc K 5.365.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Thành S 750.000 đồng, thu giữ trên người Lại Văn H 440.000 đồng và thu giữ trên ghế cạnh chiếu bạc 140.000 đồng là tiền xâu dùng để trả tiền mua nước uống. Sau đó, Công an xã Đ chuyển giao hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Qua quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 26/8/2022, sau khi thấp nhang viêng bố của Đặng Thị Hồng D xong, Nguyễn Thành S rủ chơi đánh bài uống nước, thì D nói chơi “binh xập xám” thắng thua

bằng tiền. Nói xong, D lấy 02 bộ bài ở ghế ngồi (bài do D đã mua từ trước) để đánh bạc và quy định tỷ lệ ăn thua mỗi ván là 50.000 đồng, mỗi người làm cái một ván, xoay tua, cả 04 người chơi sẽ so bài với nhau, ai thắng 03 người còn lại thì được 150.000 đồng và ngược lại người thua tất cả 03 nhà, phải trả 150.000 đồng, nếu thắng 2 nhà, thua một nhà thì được 50.000 đồng, người cầm cái sẽ xoay vòng tròn theo chiều ngược kim đồng hồ, người nào làm cái thì được ăn quân (có nghĩa là nếu so chi bằng nhau thì nhà cầm cái thắng). Khi đánh bạc, các con bạc sử dụng số tiền vào việc đánh bạc, như sau: Đặng Thị Hồng D sử dụng 700.000 đồng; Dương Ngọc K sử dụng 5.365.000 đồng không rõ thắng thua; Nguyễn Thành S sử dụng 620.000 đồng, thắng 150.000 đồng, bỏ tiền xâu 20.000 đồng để mua uống nước; Lại Văn H sử dụng 770.000 đồng, thua 330.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 7.395.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Thị Hồng D, Lại Văn H, Dương Ngọc K và Nguyễn Thành S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lại Văn H 09 tháng tù (chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Hồng D 07 tháng tù (bảy tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc K 04 tháng tù (bốn tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S 03 tháng tù (ba tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2022 các bị cáo Dương Ngọc K, Nguyễn Thành S có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo

Ngày 02/01/2023 bị cáo Lại Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Đặng Thị Hồng D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H thay đổi kháng cáo, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm xác định và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo cho các bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Lại Văn H; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đặng Thị Hồng D, Dương Ngọc K và Nguyễn Thành S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Quan điểm của người bào chữa: Luật sư cho rằng các bị cáo D, H tham gia đánh bạc với số tiền không lớn. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có con nhỏ, có hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo D là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo D, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị Hồng D, Lại Văn H, Dương Ngọc K và Nguyễn Thành S được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi như Bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng cơ quan công an đã thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, Đặng Thị Hồng D, Lại Văn H, Nguyễn Thành S và Dương Ngọc K đánh bạc với nhau bằng hình thức “binh xập xám” tại nhà bà Triệu Thị T (mẹ của bị cáo D) thuộc thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.395.000 đồng. Bị cáo D là người khởi xướng để cùng các bị cáo khác đánh bạc. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Đặng Thị Hồng D, Lại Văn H, Dương Ngọc K và Nguyễn Thành S phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lại Văn H, Hội đồng xét xử thấy rằng, tại Bản án số 53/2015/HSST, ngày 15/7/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Bản án hình sự phúc thẩm số

115/2015/HSPT ngày 28/9/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước sửa Bản án hình sự sơ thẩm, giảm hình phạt bổ sung bị cáo H xuống còn 3.000.000 đồng. Ngày 04/7/2022 (sau khi phạm tội mới) bị cáo mới thi hành hình phạt bổ sung nên bị cáo chưa được xoá án tích. Tại Tòa án cấp sơ thẩm bị cáo đã được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình, điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có con còn nhỏ; có hoàn cảnh gia đình khó khăn được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp, không nặng so với hành vi, hậu quả bị cáo gây ra và nhân thân của bị cáo. Tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và do bị cáo có tiền án cũng về tội “Đánh bạc” nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo tại phiên phúc thẩm cũng không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Thị Hồng D, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người khởi xướng việc đánh bạc; trước lần phạm tội này bị cáo đã từng bị Tòa án kết án cũng về tội “Đánh bạc”. Khi quyết định về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét quá trình, điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con còn nhỏ, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, để xử phạt bị cáo 07 tháng tù là ở mức đầu của khung hình phạt tù. Tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[5] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo D và bị cáo H đề nghị cho bị cáo D hưởng án treo, giảm án cho bị cáo H là chưa phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Dương Ngọc K và bị cáo Nguyễn Thành S: Các bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc không lớn, là những người phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Thành S là người trên 60 tuổi, bị cáo Dương Ngọc K có con còn nhỏ; các bị cáo đều có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về lý lịch của bị cáo Dương Ngọc K: Theo giấy khai sinh của bị cáo, biên bản xác minh tại Công an xã Đ, huyện B và chính lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thì bị cáo Dương Ngọc K có cha là ông Dương Văn T, sinh năm 1934. Vì vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử xác định cha của bị cáo tên Dương Văn T là không đúng, cần sửa lại phần lý lịch của bị cáo về phần này cho chính xác.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận một phần.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Hồng D và bị cáo Lại Văn H không được chấp nhận nên bị cáo D và bị cáo H phải chịu.

Kháng cáo của bị cáo Dương Ngọc K và bị cáo Nguyễn Thành S được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu

[10] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lại Văn H; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đặng Thị Hồng D;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Dương Ngọc K và bị cáo Nguyễn Thành S.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước như sau:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Thị Hồng D, Lại Văn H, Dương Ngọc K và Nguyễn Thành S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lại Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Hồng D 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 65 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc K 04 (bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (17/4/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (17/4/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Đặng Thị Hồng D và bị cáo Lại Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện B; (2)
- Chi cục THADS huyện B; (1)
- Cơ quan THAHS huyện B; (1)
- Cơ quan CSĐT Công an huyện B; (1)
- UBND xã Đ, huyện B; (2)
- Bị cáo; (4)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ nghiệp vụ; Lưu. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Hiệp

